**ÔN TẬP HỌC KỲ I LỚP 8**

**ĐỀ 1:**

**Bài 1:** **Phân tích đa thức thành nhân tử::**

a) ;

b) ;

**Bài 2:** **Thu gọn và tính giá trị của phân thức :**

  tại x =  và y = - 2;

**Bài 3: Thực hiện phép tính:**

 ****

**Bài 4: Tìm x: **

**Bài 5: Cho  vuông tại A; biết AB = 15cm; AC = 20cm. Gọi D là trung điểm của BC.**

1. **Tính .**
2. **Tính AD.**
3. **Gọi E là trung điểm của AB. Tính DE.**
4. **Gọi H là hình chiếu của D trên AC. Chứng minh AEDH là hình chữ nhật.**
5. **Gọi F là điểm đối xứng của D qua E. Chứng minh ADBF là hình thoi.**

**ĐỀ 2:**

**Bài 1:** **Phân tích đa thức thành nhân tử::**

a) ;

b) ;

**Bài 2:** **Thu gọn và tính giá trị của phân thức :**

  tại x =  và y = - 3;

**Bài 3: Thực hiện phép tính:**

 ****

**Bài 4: Tìm x: **

**Bài 5: Cho  vuông tại A; biết AB = 6cm; BC = 10cm. Gọi M là trung điểm của BC.**

1. **Tính .**
2. **Tính AM.**
3. **Gọi N là trung điểm của AC. Tính MN.**
4. **Gọi H là hình chiếu của M trên AB. Vậy AHMN là hình gì? Vì sao?**
5. **Gọi F là điểm đối xứng của A qua M. Chứng minh ABFC là hình chữ nhật.**

 **ĐỀ 3:**

**Bài 1:** **Phân tích đa thức thành nhân tử::**

a) ;

b) ;

**Bài 2:** **Thu gọn và tính giá trị của phân thức :**

  tại x = ;

**Bài 3: Thực hiện phép tính:**

 ****

**Bài 4: Tìm x: **

**Bài 5: Cho  cân tại A; Gọi M, N, E lần lượt là trung điểm của AB, AC, BC.**

1. **Chứng minh tứ giác MNCB là hình thang cân.**
2. **Gọi I là điểm đối xứng của M qua I. Chứng minh tứ giác MICB là hình bình hành.**
3. **Chứng minh : BI, MC, NE đồng quy.**